

TỈNH ỦY VĨNH PHÚC

ĐỀ ÁN
XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VĨNH PHÚC
ĐẠT CHUẨN

VĨNH PHÚC- NĂM 2021

ĐỀ ÁN**Xây dựng Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc đạt chuẩn**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khoá XVII (Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 22/9/2021) về tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trường chính trị chuẩn, nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc xây dựng Đề án “Xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn” như sau:

Phần thứ nhất**PHẦN MỞ ĐẦU****I. SỰ CẦN THIẾT**

Trường Chính trị tỉnh được thành lập năm 1957 với tên gọi ban đầu là Trường Đảng tỉnh Vĩnh Phúc - là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc. Trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; đường lối, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về pháp luật, quản lý nhà nước và một số lĩnh vực khác theo nhiệm vụ, yêu cầu thực tế.

Trong những năm qua, thực hiện Kết luận số 117-KL/TW ngày 20/11/2015 của Ban Bí thư về công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy định số 09-QĐ/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sự định hướng chuyên môn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tỉnh Vĩnh Phúc đã luôn quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo để Trường Chính trị tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho tỉnh. Tổ chức bộ máy của Trường được sắp xếp khoa

học, tinh gọn; đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường đủ về số lượng, ngày càng được nâng cao về chất lượng: Tỷ lệ chiêu sinh đạt trên 90%; tỷ lệ học viên tốt nghiệp loại khá, giỏi chiếm trên 85%... Nội dung đào tạo, bồi dưỡng vừa bám sát tình hình thế giới và trong nước, vừa gắn với yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo phương châm gắn lý luận với thực tiễn. Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được chú trọng. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học của nhà trường tiếp tục được đầu tư, quản lý, phát huy có hiệu quả. Trường Chính trị tỉnh đã dần khẳng định vị thế, uy tín của mình với các đơn vị, địa phương trong tỉnh và hệ thống các trường chính trị trong cả nước.

Tuy nhiên, trước đòi hỏi ngày càng cao về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới, nhà trường còn những hạn chế, khó khăn nhất định, như: Một bộ phận cán bộ, giảng viên còn thiếu kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn. Việc quản lý học viên còn hạn chế. Công tác quản lý đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trên địa bàn tỉnh thiếu sự thống nhất và chưa đồng bộ. Một số nhiệm vụ nghiên cứu khoa học chất lượng chưa cao; còn thiếu sự gắn kết giữa nghiên cứu, tổng kết thực tiễn với tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ban hành các chủ trương, nghị quyết về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng còn thiếu đồng bộ hoặc không còn phù hợp với yêu cầu đổi mới và phát triển toàn diện của nhà trường.

Xuất phát từ tình hình trên, nhằm chuẩn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các hoạt động khác của Trường Chính trị tỉnh, từ đó góp phần thiết thực vào nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý nền nếp, thường xuyên, hiệu quả, khắc phục triệt để tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị theo tinh thần Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII; việc xây dựng Trường đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư là cần thiết.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

1.1. Văn bản của Trung ương

- Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.
- Kết luận số 117-KL/TW, ngày 20/11/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.
- Quy định số 09-QĐ/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trường chính trị chuẩn.
- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Quyết định số 705/QĐ-TTg, ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030”.
- Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban hành kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG, ngày 02/5/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).
- Quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban hành kèm theo Quyết định số 4874-QĐ/HVCTQG, ngày 30/9/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).
- Thông báo số 463-TB/HVCTQG, ngày 22/7/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc thông báo “Ý kiến của đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương về việc triển khai Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn”.
- Kế hoạch số 380-KH/HVCTQG, ngày 06/9/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn (giai đoạn 2021-2025); Hướng dẫn số 381-HD/HVCTQG, ngày 06/9/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về quy trình công nhận trường chính trị chuẩn và cụ thể hóa một số nội dung của Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn.

1.2. Văn bản của tỉnh Vĩnh Phúc

- Quy định Quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (ban hành kèm theo Quyết định số 216-QĐ/TU, ngày 26/6/1999 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XII).
- Thông tri số 23-TT/TU, ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 20/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng đội ngũ trí thức và trọng dụng nhân tài tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút, trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025.
- Kế hoạch số 11-KH/BCĐ, ngày 20/11/2019 của Ban Chỉ đạo 35 tỉnh Vĩnh Phúc về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2020 – 2025.
- Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 22/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.
- Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 22/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh Vĩnh Phúc
- Công văn số 625-CV/TU, ngày 08/7/2021 và Công văn số 699-CV/TU, ngày 29/7/2021 của Thường trực Tỉnh ủy về thực hiện Quy định 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư;
- Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và trách nhiệm đối với giảng viên kiêm chức tỉnh Vĩnh Phúc; Nghị quyết số 38/2018/NQ-HĐND, ngày 18/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND, ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Tài liệu nghiên cứu, tham khảo

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;
- Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Đề án về thực hiện Quy định số 09-QĐi, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc; Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc (ban hành kèm theo Quyết định số 1467-QĐ/TU, ngày 15/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- Các báo cáo tổng kết năm từ 2015 đến 2020 của Trường Chính trị tỉnh.

III. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

1. Mục tiêu

Việc công nhận trường Chính trị chuẩn nhằm chuẩn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các hoạt động khác của trường chính trị. Thông qua việc soát, đánh giá thực trạng các mặt hoạt động của Trường Chính trị tỉnh theo các tiêu chí xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn mức 1, mức 2, từ đó xác định những tiêu chí còn thiếu để xây dựng đề án, xác định giải pháp và lộ trình thực hiện. Trên cơ sở đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện theo đúng yêu cầu.

2. Đối tượng nghiên cứu Đề án

Đề án nghiên cứu thực trạng hoạt động của Trường Chính trị tỉnh đáp ứng yêu cầu xây dựng Trường đạt chuẩn trên cơ sở đối chiếu với các nhóm tiêu chí theo Quy định số 11-QĐ/TW, gồm: (1) Thẻ chế, quy định; (2) Đội ngũ cán bộ, viên chức; (3) Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; (4) Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; (5) Xây dựng văn hóa trường Đảng; (6) Xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính. Từ đó, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng nhà trường theo hướng chuẩn hóa.

3. Phạm vi thực hiện Đề án

- Về không gian: Đề án nghiên cứu và triển khai trong phạm vi Trường Chính trị và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng và tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế của Trường.

- Về thời gian: Đề án đánh giá thực trạng công tác xây dựng và phát triển Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2015-2021; xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2023 đạt chuẩn mức 1 và đạt chuẩn mức 2 vào những năm tiếp theo.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VINH PHÚC GIAI ĐOẠN 2015-2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Chính trị tỉnh Vinh Phúc được thành lập từ năm 1957. Trải qua 64 năm xây dựng, trưởng thành, với những tên gọi khác nhau¹, đến nay Trường Chính trị tỉnh đã khẳng định được vị thế, vai trò của mình trong thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, góp phần vào thành công chung của tỉnh. Tổ chức bộ máy của Trường gồm: Ban giám hiệu (Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng) và 36 cán bộ, giảng viên, nhân viên công tác 05 đơn vị trực thuộc (gồm 03 khoa, 02 phòng: Khoa Lý luận cơ sở; Khoa Xây dựng Đảng; Khoa Nhà nước và pháp luật; Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học; Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu).

Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong điều kiện có nhiều thuận lợi: Đảng, Nhà nước đã quan tâm ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết mới về công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là thể chế về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Sau nhiều năm trường chính trị cấp tỉnh được quy định rõ hơn về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và điều kiện đảm bảo cho hoạt động đến chuyên môn, nghiệp vụ. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên, toàn diện từ chủ trương đến cơ chế chính sách, tạo nguồn lực tốt cho hoạt động của Trường. Các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Trường tổ chức, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Tập thể cán bộ, giảng viên của Trường luôn đoàn kết, thống nhất, từng bước tích lũy kinh nghiệm, năng động, sáng tạo, chủ động thích ứng với nhiều việc mới, việc khó và đáp ứng cơ bản yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Tuy nhiên, một số văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chậm được sửa đổi, bổ sung; việc tổ chức và phối hợp tổ chức bồi dưỡng cán bộ có nơi, có lúc chưa thống nhất; cơ sở vật chất của Trường còn thiếu đồng bộ; một số chế độ cho học viên các lớp bồi dưỡng bị cắt giảm từ khi thực hiện Thông tư 36/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính; đặc biệt, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, chương trình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường nhiều lần phải điều chỉnh lịch, phương pháp giảng dạy dẫn đến hiệu quả chưa cao.... những khó khăn đó đã ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Trường.

¹Từ năm 1957-1968 là Trường Đảng tỉnh Vinh Phúc; 1968-1992 là Trường Chính trị tỉnh Vinh Phú; 1992-1995 là Trường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Vinh Phú; 1997 - Nay là trường Chính trị tỉnh Vinh Phúc.

II. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2015-2021

1. Kết quả đạt được

1.1. Về thể chế, quy định (đạt theo Quy định)

So với tiêu chí về thể chế, quy định tại Điều 6, Quy định 11-QĐ/TW, hiện nay Trường Chính trị tỉnh đã có đầy đủ các quy chế, quy định cụ thể hóa văn bản của Trung ương, của tỉnh đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ, kịp thời, hợp lý, khả thi. Cụ thể:

Căn cứ Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc đã ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh (*Quy định 04-QĐi/TU ngày 01/9/2017, Quy định 1467-QĐ/TU ngày 15/5/2019*) làm cơ sở pháp lý cho hoạt động của Trường.

Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, Học viện và của Tỉnh, Trường Chính trị đã cụ thể hóa thành các quy chế, quy định nội bộ của Trường, xây dựng một hệ thống văn bản điều chỉnh toàn diện các hoạt động của trường gồm: Quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính; Quy chế Giảng viên; Quy chế Nghiên cứu khoa học; Quy chế Thanh tra,... Các quy chế, quy định này đã tạo hành lang pháp lý và tạo động lực để toàn thể cán bộ, viên chức và học viên của Trường thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.2. Về kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên

(1). *Tổ chức bộ máy của Trường Chính trị đã được sắp xếp*, kiện toàn theo các quy định của Trung ương, của Tỉnh. Cụ thể: Cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường đã giảm từ 04 khoa, 03 phòng năm 2015 xuống còn 03 khoa, 2 phòng năm 2018.

(2). *Về số lượng, chất lượng đội ngũ*: Từ năm 2015 đến năm 2021, đã thực hiện tinh giản được 22 biên chế. Hiện nhà Trường Chính trị có 40 cán bộ, giảng viên, nhân viên (02 công chức, 34 viên chức, 04 hợp đồng 68).

Từ năm 2015 đến nay đã có 122 lượt giảng viên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật nâng cao kiến thức kỹ năng tác nghiệp. Bước đầu đã tổ chức cho giảng viên rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tế từ hoạt động tại cơ sở và các cơ quan khác tại địa phương. Chất lượng cụ thể như sau:

- Đội ngũ giảng viên của Trường: có 29/36 cán bộ, viên chức (*chiếm tỷ lệ 80,5%*), vượt chuẩn tối thiểu theo Quy định (quy định tối thiểu 75%).

- Lãnh đạo Trường (4 đồng chí): Đã đạt 5/6 tiêu chí; riêng tiêu chí “Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, 4/4 đồng chí chưa đạt.

- Đối với Trường khoa, phó trường khoa (8 đồng chí): Đạt 2/7 tiêu chí; 05 tiêu chí chưa đạt gồm: 1/8 đồng chí chưa đạt tiêu chí trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị; 6/8 đồng chí chưa đạt tiêu chí ngạch giảng viên chính; 5/8 đồng chí chưa có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”; 01 đồng chí chưa đạt 5 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với lãnh đạo phòng (06 đồng chí): Đạt 2/5 tiêu chí; 03 tiêu chí chưa đạt gồm: 2/6 đồng chí chưa có trình độ chuyên môn thạc sĩ; 01/6 đồng chí chưa có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 4/6 đồng chí chưa được giữ ngạch giảng viên chính.

- Đối với giảng viên (29 đồng chí): Đạt 6/10 tiêu chí; 04 tiêu chí chưa đạt gồm: chưa đạt tỷ lệ 90% có trình độ thạc sĩ trở lên (thiếu 02 đồng chí); 04/29 giảng viên sau 07 năm công tác chưa có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 25/29 giảng viên chưa có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”; thiếu 12 giảng viên giữ ngạch giảng viên chính (*Phụ lục 1A kèm theo*).

1.3. Về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng (đạt 4/5 tiêu chí)

Từ năm 2015-2021, Trường Chính trị đã duy trì và mở mới **427** lớp với 41.506 học viên thuộc các hệ đào tạo, liên kết đào tạo, bồi dưỡng: Cao cấp LLCT **6** lớp với **536** học viên; Đại học, thạc sĩ **5** lớp với **451** học viên; Trung cấp lý luận chính trị **89** lớp với **7.074** học viên (trong đó hệ tập trung: 07 lớp); Bồi dưỡng (*chuyên viên, chuyên viên chính, đội ngũ cán bộ cấp phòng; cấp ủy, bí thư chi bộ cơ sở, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; bồi dưỡng theo nhu cầu của các ngành, địa phương, doanh nghiệp*): **327** lớp với **33.724** học viên.

Nhìn chung, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thực hiện đúng theo các quy chế, quy định, hướng dẫn của Học viện và Bộ Nội vụ; được tổ chức nghiêm túc từ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức chiêu sinh, thi tuyển, giảng dạy và quản lý; thực hiện nội quy, quy chế phù hợp và chặt chẽ; thường xuyên thực hiện các biện pháp đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên; từng bước đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích cực, hiện đại, vừa đảm chỉ tiêu đào tạo tập trung, vừa đáp ứng nhu cầu “vừa học vừa làm” của đội ngũ cán bộ các ngành, địa phương trong tỉnh. Qua đó, góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ ở địa phương, cơ sở, đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa công tác cán bộ và sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn vừa qua.

Tuy nhiên, đối chiếu Điều 8, Quy định số 11-QĐ/TW, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh có 1/5 tiêu chí chưa đạt (ít nhất 1/3 số lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung); 3 năm gần đây, tỷ lệ lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung là 7/34 lớp không tập trung.

1.4. Về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (đạt 7/9 tiêu chí)

Trong nhiều năm qua, hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của Trường Chính trị tỉnh được quan tâm lãnh, chỉ đạo, thực hiện, dần hình thành nền nếp và có chuyển biến về chất lượng. Giai đoạn 2015-2021, Trường Chính trị tỉnh đã thực hiện **250** hoạt động nghiên cứu khoa học. Trong đó: đã thực hiện **69** đề tài cấp trường; **03** đề tài cấp tỉnh; tổ chức **67** hội thảo chuyên đề; thực hiện **74** đề tài khoa học²; phối hợp với Đài PTTH tỉnh thực hiện **52** số chuyên mục “Lý luận và cuộc sống; biên tập, xuất bản **28** số Bản tin Lý luận và thực tiễn (*trung bình hơn 5 bản tin/năm*); biên soạn 2 Tập bài giảng phục vụ công tác đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (*hệ Trung cấp lý luận chính trị*)³; tham gia đóng góp ý kiến có chất lượng vào các văn bản, chỉ thị, nghị quyết, văn kiện Đại hội Đảng các cấp theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện 27 buổi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Nhiều giảng viên nhà trường có bài viết đăng trên báo, tạp chí của Trung ương và của tỉnh. Trang thông tin điện tử của Trường Chính trị từng bước đổi mới về nội dung, cập nhật một số thông tin kịp thời.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường Chính trị còn tham gia phối hợp đảm nhận các đề tài với Bộ Nội vụ, các nhiệm vụ khoa học này đã tập trung vào nghiên cứu đổi mới công tác quản lý, đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; biên soạn và đánh giá chương trình tài liệu bồi dưỡng; tham gia xây dựng các tiêu chí trường chính trị chuẩn...

Tuy nhiên, vẫn còn 02 tiêu chí chưa đạt theo Quy định 11-QĐ/TW gồm: (1) Tổ chức từ 03 hội thảo, tọa đàm từ cấp tỉnh trở lên; (2) Xuất bản được ít nhất 05 cuốn sách.

1.5. Về xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ cương, kỷ luật (đạt 8/8 tiêu chí theo quy định)

Để có cơ sở thiết thực xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ cương, kỷ luật, các Quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về ứng xử văn hóa của Học viện và các trường chính trị trực thuộc Trung ương đã được cụ thể hóa, triển khai thực hiện tại Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc. Cán bộ, giảng viên nhà trường đã học tập chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hằng năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. **100 %** cán bộ, giảng viên nhà trường cam kết học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện ứng xử văn hóa trường đảng; thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

² Trong đó có 2 đề tài cấp bộ (đề tài năm 2020 “Đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của trường chính trị tỉnh Vĩnh Phúc”; đề tài năm 2021 “Tổ chức đánh giá chuyên sâu chất lượng giảng viên và chất lượng khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức”); 3 đề tài khoa học cấp tỉnh, 69 đề tài cấp trường. Một số nội dung trong kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học đã được ứng dụng vào giảng dạy.

³ Gồm 2 tập bài giảng: (1) Tình hình, nhiệm vụ của tỉnh Vĩnh Phúc (xuất bản năm 2019); (2) Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Vĩnh Phúc (xuất bản năm 2021).

Bên cạnh đó, tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, nhân viên Trường Chính trị tỉnh trong suốt những năm qua đều triển khai kịp thời, đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và tỉnh phát động. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hàng năm. Nhiều lượt tập thể cán bộ, giảng viên hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có cán bộ, viên chức bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên. Tính từ năm 1997-2021, Trường Chính trị tỉnh được nhận các hình thức khen thưởng: 01 Huân chương Lao động hạng Nhì, 01 Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2017); 02 Cờ thi đua của UBND tỉnh (năm 2011, 2012), Cờ thi đua của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (năm 2017); Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (các năm 2015, 2016, 2018), Bằng khen của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (năm 2019), nhiều giấy khen. Có 72 lượt cán bộ, giảng viên được các cấp, các ngành khen thưởng.

1.6. Về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính phục vụ việc dạy, học và nghiên cứu của Trường Chính trị (đạt 3/3 tiêu chí đạt chuẩn mức 1)

Kể từ khi tái lập đến nay, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn tập trung mọi nguồn lực, tạo mọi điều kiện đầu tư, hỗ trợ để đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Chính trị tỉnh.

Hiện nay, Trường Chính trị tỉnh có diện tích khuôn viên là **17.500m²**. Tổng diện tích sử dụng là hơn **20.000m²**. Có 18 phòng học và hoạt động chuyên môn; 01 hội trường lớn, 35 phòng làm việc; 01 thư viện; 32 phòng ký túc xá, 2 nhà ăn. Từ 2015 - 2021, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện đầu tư cải tạo, nâng cấp chỉnh trang lại Hội trường lớn, nhà điều hành, thư viện; xây mới giảng đường, các phòng học chức năng, mua sắm thiết bị các phòng học, đầu tư phòng họp trực tuyến để kết nối hoạt động của nhà trường với Học viện. Hệ thống cơ sở vật chất này đã được cán bộ, giảng viên, học viên quản lý, sử dụng có hiệu quả. Nhiều hạng mục được trang bị thiết bị phù hợp với công năng.

Hoạt động thu, chi tài chính đảm bảo thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả, cơ bản đáp ứng các yêu cầu nâng cao hoạt động chuyên môn của Nhà trường và thu nhập cho cán bộ giảng viên.

Công tác quản lý, sử dụng và phát huy có hiệu quả cơ sở vật chất, cùng với việc chăm sóc môi trường học đường sạch, xanh, đẹp đã tạo nên diện mạo mới, tạo môi trường làm việc kỷ cương, thân thiện, cơ bản đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ giai đoạn trong tình hình mới.

2. Hạn chế

2.1. Về đội ngũ cán bộ, viên chức

Mặc dù Tỉnh đã quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong đó có đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường Chính trị tỉnh, song vẫn còn một số tiêu chí chưa đạt theo Quy định số 11 của Ban Bí thư về xây dựng Trường chính trị chuẩn, nhất là tiêu chí giữ ngạch giảng viên chính, tiêu chí có chứng chỉ bồi dưỡng

kiến thức kinh điển Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; cá biệt có lãnh đạo khoa, phòng chưa đạt tiêu chí về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị.

2.2. Về đào tạo, bồi dưỡng

- Chương trình, loại hình đào tạo, bồi dưỡng chưa đa dạng, toàn diện. Loại hình bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo chuyên ngành và chức danh; bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ còn ít. Tỷ lệ lớp trung cấp LLCT hệ tập trung so với hệ không tập trung giai đoạn 2015-2021 đạt rất thấp so với tỷ lệ 1/3 theo quy định.
- Công tác đánh giá chất lượng, hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng chưa được quan tâm đúng mức. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa Trường với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan cử cán bộ đi học, cơ quan quản lý cán bộ trong việc theo dõi, quản lý và bố trí cán bộ sau đào tạo.

2.3. Về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

- Thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học chưa toàn diện, chất lượng chưa cao. Chưa có công trình mang tính tổng kết để tham mưu, tư vấn có chất lượng cho tỉnh trong hoạch định các chủ trương, chính sách xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khả năng nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên chưa đồng đều, chưa chuyên nghiệp, khả năng kết hợp giữa lý luận và thực tiễn thiếu nhuần nhuyễn.
- Chưa tổ chức được các hội thảo hoặc tọa đàm khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.
- Chưa biên tập được sách xuất bản, sách chuyên khảo, tham khảo hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Số lượng, chất lượng tin, bài tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của Trường chưa phong phú, thiếu tính cập nhật.

2.4. Về xây dựng văn hóa trường Đảng; thực hiện kỷ luật, kỷ cương

Chưa có mô hình, điển hình tiêu biểu xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các phong trào thi đua mới chỉ tập trung vào các dịp cao điểm, ngày lễ, ngày kỷ niệm, chưa mang tính thường xuyên, liên tục.

2.5. Về xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính

Cơ sở vật chất nhà trường được quan tâm đầu tư nhưng một số hạng mục chưa đồng bộ, hiện đại. Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập chưa đảm bảo yêu cầu chuyển đổi số trong quản trị, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Nội dung một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng chậm đổi mới, chưa sát với thực tiễn và đối tượng. Hướng dẫn thực hiện một số quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chưa đầy đủ và kịp thời.

- Thiếu cơ chế, chính sách để thu hút đội ngũ giảng viên thỉnh giảng, các nhà khoa học, các chuyên gia trên các lĩnh vực để tham gia công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.
- Việc sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế ở các địa phương và cơ quan, đơn vị trong khi khối lượng, yêu cầu công việc ngày càng cao, gây khó khăn cho việc cử cán bộ đi đào tạo tập trung, dẫn đến tỷ lệ lớp Trung cấp LLCT tập trung/ không tập trung còn thấp.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường có lúc, có việc còn thiếu quyết liệt. Chưa chủ động trong việc tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiện toàn đội ngũ giảng viên thỉnh giảng tại trường.
- Lãnh đạo Nhà trường chưa có nhiều giải pháp chỉ đạo khoa học, hợp lý để vừa bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chính trị tỉnh giao, vừa tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên đi học tập, nâng cao trình độ một cách kịp thời, liên tục.
- Một số cán bộ, giảng viên thiếu nỗ lực trong học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là nghiên cứu sinh; còn thụ động, ngại đổi mới, chậm thích ứng với việc mới, việc khó.
- Nhận thức về vị trí, vai trò của hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn còn chưa đầy đủ và toàn diện; chưa thực sự tích cực và tâm huyết; chưa đầu tư kinh phí và dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động này.

4. Đánh giá chung

Trong những năm qua, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chú trọng lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh để nhà trường ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức có uy tín, chất lượng của tỉnh. Việc thể chế, quy định điều chỉnh các lĩnh vực hoạt động dạy và học được quan tâm xây dựng, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, toàn diện. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy được thực hiện kịp thời theo hướng tinh gọn; xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên được chú trọng, từng bước đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá và nâng cao chất lượng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Việc xây dựng văn hóa trường Đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương nghiêm túc, góp phần nâng cao vị thế của Trường đối với các địa phương và hệ thống các trường chính trị trong cả nước. ***Đối chiếu với các tiêu chí, chỉ tiêu trường chính trị chuẩn tại Quy định 11-QĐ/TW của Ban Bí thư, Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc đạt 40/56 (chiếm tỷ lệ 71.4%) chỉ tiêu chuẩn mức 1; 07/37 chỉ tiêu chuẩn mức 2. (Phụ lục 1A, 1B)***

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VINH PHÚC ĐẠT CHUẨN

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Tình hình quốc tế và trong nước

Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, nhanh chóng, khó lường; cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại giữa các nước lớn, xung đột diễn ra dưới nhiều hình thức gay gắt hơn. Đại dịch Covid -19 ảnh hưởng rất nặng nề đến tất cả các nước trên thế giới, nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới đang rơi vào suy thoái nghiêm trọng, hy vọng phục hồi hiện còn rất khó khăn. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định, nhiều thách thức về an ninh phi truyền thống đang nổi lên. Sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động ngày càng tinh vi, nguy hiểm, phức tạp hơn trong điều kiện mới. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn diễn biến phức tạp.

2. Tình hình trong tỉnh

2.1- Những thuận lợi

Vinh Phúc là vùng đất giàu truyền thống văn hoá, cách mạng và luôn có tư duy đổi mới, sáng tạo, nhiều sáng kiến đi đầu trong cả nước. Là tỉnh nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, Vùng thủ đô, hệ thống giao thông kết nối với Hà Nội và các tỉnh trong vùng rất thuận lợi, hệ thống cơ sở hạ tầng trong các lĩnh vực đã được quy hoạch và đầu tư khá đồng bộ. Hiện nay, tỉnh đã có mức phát triển kinh tế khá cao theo hướng công nghiệp, môi trường đầu tư ổn định, có nhiều kinh nghiệm trong thu hút đầu tư, nhiều nhà đầu tư lớn, trong đó có các tập đoàn hàng đầu thế giới đã đầu tư tại tỉnh; đã tạo dựng được uy tín, thương hiệu của tỉnh.

Những thành tựu, kinh nghiệm sau gần 25 năm tái lập tỉnh đã tạo thế và lực mới để Vinh Phúc tiếp tục sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa. Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, sự ổn định về chính trị, xã hội tiếp tục là điều kiện, nền tảng cơ bản, quan trọng để Vinh Phúc tiếp tục phát triển nhanh, bền vững trong các năm tới.

2.2- Những khó khăn và thách thức chủ yếu

Dư địa và không gian cho phát triển không còn nhiều (đặc biệt là đất đai, tài nguyên). Khả năng tìm kiếm động lực tăng trưởng mới mang tính đột phá trong bối cảnh hiện nay là rất khó.

Chưa có cơ chế cụ thể, hiệu quả khuyến khích, động viên, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Chất lượng nguồn nhân lực vẫn còn thấp, thiếu hụt nghiêm trọng nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nhân lực đáp ứng được các yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và yêu cầu hội nhập quốc tế.

Sự gia tăng chống phá của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng, lợi dụng một số bất cập, hạn chế trong các vấn đề về dân sinh, công tác cán bộ... ngày càng diễn biến phức tạp.

Tình hình thế giới, đất nước và của tỉnh đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới, nhất là các vấn đề cần đánh giá, tổng kết về lý luận với thực tiễn; những vấn đề đặt ra trong công tác cán bộ thời kỳ mới, trong học tập, nghiên cứu lý luận chính trị... Việc thực hiện Quy định 11 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xây dựng và phát triển đồng bộ hệ thống đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trong tỉnh; là giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xuyên suốt trong Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; xây dựng hệ thống chính trị của Đảng, Nhà nước ở địa phương vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN

1. Quan điểm:

- Bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương, của tỉnh, lãnh đạo, chỉ đạo Trường Chính trị tỉnh hoàn thiện các tiêu chí đạt trường chính trị chuẩn mức 1, tạo bước đột phá trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh; xây dựng, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên đảm bảo cơ cấu, chất lượng theo đúng quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn địa phương.

- Công tác xây dựng Trường Chính trị chuẩn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng; là một nội dung trong chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025, trực tiếp và thường xuyên là Trường Chính trị tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhằm chuẩn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện nghiêm thể chế, quy định, quy chế quản lý đào tạo, quản lý hoạt động bồi dưỡng và các hoạt động khác theo đúng phân cấp và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật, chế độ, chính sách đối với cán bộ, giảng viên, học viên để Trường Chính trị tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng trường chính trị chuẩn là thể chế hóa Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư, nhằm nâng cao chất lượng cán bộ cho Đảng, đặc biệt là cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và cán bộ giảng dạy về công tác xây dựng Đảng. Xây dựng trường chính trị tỉnh theo hướng đồng bộ, hệ thống, khoa học, chuẩn mực, có thể chế đồng bộ; có đội ngũ cán bộ, giảng viên đạt chuẩn, đủ phẩm chất, năng lực; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nâng lên; hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn chất lượng, hiệu quả đóng góp tích cực trong hoạch định các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở địa phương; môi trường văn hoá trường Đảng chuẩn mực, kiểu mẫu; cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính đồng bộ, hiện đại. Xây dựng trường chính trị chuẩn vừa có tính trước mắt, vừa có tính chiến lược lâu dài để tương xứng với vị trí, vai trò, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được Ban Bí thư xác định, phấn đấu hoàn thành trường chính trị chuẩn mức 1 vào năm 2023 và đạt chuẩn mức 2 vào năm 2027.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Tiếp tục duy trì, bổ sung, hoàn thiện 40 tiêu chí đã đạt chuẩn mức 1.

2.2.2. Tập trung thực hiện đạt các tiêu chí:

- Về xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức của trường:

+ Đến năm 2023, đội ngũ lãnh đạo trường, lãnh đạo khoa, lãnh đạo phòng, giảng viên đạt 100% các tiêu chí đạt chuẩn mức 1 theo quy định. Xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đảm bảo về số lượng và chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng của Trường.

+ Đến năm 2027, đội ngũ lãnh đạo trường, lãnh đạo khoa, lãnh đạo phòng, giảng viên đạt 100% các tiêu chí đạt chuẩn mức 2 theo quy định.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

+ Trước năm 2023, Hoạt động đào tạo và bồi dưỡng thực hiện theo đúng quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và theo Kế hoạch nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng.

+ Từ năm 2022, đảm bảo tỷ lệ lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung tại trường so với hệ không tập trung ít nhất là 1/2 (01 lớp tập trung/02 lớp không tập trung).

- Về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn:

+ Trong 02 năm (2022 - 2023) tham gia nghiên cứu ít nhất được 01 đề tài khoa học cấp Bộ; tổ chức ít nhất 03 hội thảo khoa học hoặc tọa đàm khoa học cấp tỉnh trở lên; xuất bản ít nhất 05 cuốn sách chuyên khảo, tham khảo hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học phục vụ đào tạo bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

+ Đến năm 2027, thực hiện ít nhất 01 cuộc hội thảo khoa học cấp bộ trở lên; thực hiện ít nhất 05 đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; xuất bản tạp chí hoặc bản tin ít nhất 4 kỳ/năm và trang thông tin điện tử được cập nhật thường xuyên, có kết nối với một số trang thông tin điện tử của tỉnh và Trung ương.

+ Thực hiện các chuyên đề nghiên cứu, khảo sát thực tế, đánh giá, tổng kết thực tiễn tham mưu cho Tỉnh kịp thời tổng kết các Nghị quyết, chỉ thị và chính sách trên các lĩnh vực, đề hoạch định các chủ trương, chính sách xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, tài chính:

+ Đến năm 2023, có cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu trên mức chuẩn 1.

+ Đến năm 2027, có cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại, tiên tiến ứng với quy mô, diện tích sử dụng trên 30.000m² đảm bảo tiêu chuẩn trường chuẩn mức 2.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện, đồng bộ về thể chế, quy định đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với các hoạt động của Trường Chính trị tỉnh

- Trên cơ sở các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, hệ thống quy chế đào tạo, bồi dưỡng, tiếp tục rà soát và cụ thể hóa thành những quy định, nội quy, quy chế trong tổ chức, hoạt động đảm bảo đồng bộ, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng tốt yêu cầu công tác đào tạo, bồi dưỡng và quản lý, điều hành của Nhà trường.

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trong triển khai thực hiện các quy chế, quy định, từng bước đổi mới nội dung, cách thức triển khai toàn diện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của Nhà trường.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, phù hợp về cơ cấu, thực sự tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy định số 1467-QĐ/TU, ngày 15/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Phúc; rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, viên chức đảm bảo quy định trong năm 2021.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên đảm bảo số lượng, chất lượng, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên sớm

đạt chuẩn, trong đó tập trung nguồn lực đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và bồi dưỡng nghiệp vụ.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên đi đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ, phấn đấu đến năm 2023, đảm bảo ít nhất 90% giảng viên, 100% lãnh đạo khoa, phòng có trình độ thạc sỹ phù hợp với chuyên môn giảng dạy, quản lý. Đến năm 2027, đảm bảo 100% lãnh đạo Trường, 50% lãnh đạo khoa, 01 lãnh đạo phòng quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, ít nhất 03 giảng viên có trình độ tiến sỹ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội nhân văn.

+ Kết hợp đào tạo với thực hiện sắp xếp điều động cán bộ nhằm phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ về số lượng đáp ứng các tiêu chí trường chính trị chuẩn. Năm 2022 sắp xếp để đảm bảo lãnh đạo trường, khoa, phòng đạt chuẩn mức độ 1, đồng thời chuẩn bị đội ngũ để phát triển đội ngũ đạt chuẩn mức độ 2.

+ Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh mở 01 lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tại tỉnh cho 100 % cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh và lãnh đạo các trung tâm chính trị các huyện, thành phố của tỉnh trong năm 2022.

+ Quan tâm rèn luyện, nâng cao kiến thức thực tiễn cho cán bộ, giảng viên bằng việc xây dựng kế hoạch, phối hợp với các địa phương, cơ sở tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên đến nghiên cứu thực tế theo Hướng dẫn số 311-HD/HVCTQG ngày 12/6/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên Trường Chính trị về các sở, ban, ngành, địa phương để nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực giảng dạy, nghiên cứu, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có đủ phẩm chất, năng lực nhà giáo, nhà khoa học lý luận để thích ứng với xu hướng chuyển từ đào tạo là cơ bản sang bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các ngành, địa phương, cơ sở.

- Thực hiện chính sách thu hút giảng viên lý luận chính trị có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ và kinh nghiệm thực tiễn về công tác tại Trường Chính trị theo Nghị quyết số 10-NQ/TU của Tỉnh ủy. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, giảng viên đảm bảo thực chất, khách quan gắn với phương thức "*giao nhiệm vụ, khoán sản phẩm*", phấn đấu hằng năm 100% cán bộ, giảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Thực hiện việc xét thăng hạng giảng viên chính và tương đương theo đúng đề án vị trí việc làm, đảm bảo đến năm 2023, tỷ lệ giảng viên chính đạt trên 60% tổng số giảng viên của nhà trường; đến năm 2027 đạt trên 80% tổng số giảng viên của nhà trường. Quan tâm cử lãnh đạo Trường, lãnh đạo khoa, phòng và giảng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

giảng viên cao cấp đảm bảo đủ số lượng giảng viên cao cấp hoặc tương đương đạt chuẩn mức 2 năm 2027.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng là các chuyên gia, chính trị gia, nhà khoa học có trình độ cao... tham gia giảng dạy. Ban hành quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiện toàn giảng viên thỉnh giảng của Trường Chính trị tỉnh, đồng thời nghiên cứu cơ chế phát huy có hiệu quả đội ngũ trên nhằm bổ sung kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn trong lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.

3. Đổi mới đồng bộ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, góp phần chuẩn hoá và nâng cao phẩm chất năng lực cho đội ngũ cán bộ các ngành, địa phương, cơ sở

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo nhiệm kỳ và hằng năm. Chỉ đạo Trường Chính trị tỉnh phối hợp với các cơ quan, địa phương tuyển sinh, mở lớp đảm bảo đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, đảm bảo tỷ lệ lớp trung cấp lý luận chính trị tập trung so với không tập trung hằng năm là 1/2. Thực hiện quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

- Chủ động, sáng tạo trong biên soạn giáo án, tổ chức thực hiện chương trình theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về đào tạo trung cấp lý luận cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở, gắn với cập nhật quan điểm mới trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Đồng thời bám sát khung chương trình của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Bộ Nội vụ để nghiên cứu, biên soạn tài liệu bồi dưỡng các chức danh cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo khoa học, cơ bản, hệ thống về lý luận, sát với đối tượng và phù hợp với thực tiễn.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thích ứng với tình hình mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong quản lý, dạy - học; tiếp tục triển khai có hiệu quả các mô hình dạy - học chủ động, tích cực, lấy người học làm trung tâm. Phát huy dân chủ, coi trọng kỷ cương, thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định về quản lý dạy - học, khắc phục triệt để tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong học viên.

- Đa dạng hoá các hình thức đào tạo, bồi dưỡng; kết hợp mở các lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung tại tỉnh với các lớp hệ không tập trung tại các địa phương; chú trọng mở các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, bồi dưỡng theo chức danh, kỹ năng lãnh đạo, quản lý... đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Mở rộng liên kết với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở Trung ương để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh theo phân cấp. Tiếp tục tham mưu phục vụ có hiệu quả các lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị, các lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn

lãnh đạo cấp tỉnh... do các cơ sở đào tạo ở Trung ương thực hiện khi được Tỉnh uỷ giao.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng về nội dung, chương trình, giảng viên, học viên, cơ sở vật chất; đổi mới công tác quản lý, đánh giá chất lượng dạy và học theo hướng đồng bộ, khoa học, hiệu quả. Thực hiện tốt việc kết hợp đánh giá điểm số với đánh giá quá trình rèn luyện của học viên. Tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá theo định hướng mở, tài liệu mở, tư duy mở gắn với việc dạy - học thực chất, đánh giá thực chất. Quan tâm phối hợp với các cơ quan, địa phương đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng làm cơ sở đề ra những giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng; khắc phục những hạn chế về chương trình, giảng viên, trang thiết bị phục vụ giảng dạy...

4. Phát triển toàn diện công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn làm cơ sở đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với tổng kết thực tiễn theo hướng chủ động, thiết thực, hiệu quả; triển khai nghiên cứu các đề tài khoa học và tổng kết thực tiễn phù hợp với yêu cầu công tác giảng dạy cũng như quá trình triển khai các nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong từng giai đoạn.

- Trường Chính trị tỉnh chủ động nghiên cứu bám sát các chương trình trọng tâm, các khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh để đăng ký các nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh hằng năm; báo cáo kiến nghị, đề xuất với Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan từ kết quả nghiên cứu đề tài, hội thảo khoa học cấp tỉnh, cấp bộ. Cụ thể: (1) Tổ chức Hội thảo, tọa đàm gắn với việc khảo sát, đánh giá tổng kết thực hiện Nghị quyết, Chính sách của Trung ương và của tỉnh về lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh. (2) Mỗi năm thực hiện ít nhất 01 đề tài khoa học cấp tỉnh; (3) Nghiên cứu, biên tập, xuất bản chuyên khảo, tham khảo hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. (4) Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng xuất bản "Thông tin lý luận và thực tiễn", chất lượng thư viện, Website (đảm bảo có từ 05-10 tin, bài viết đăng trên Trang Thông tin điện tử của Trường hàng tháng) để đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, trao đổi, sử dụng thông tin của học sinh, giảng viên. (5) Hằng năm tổ chức triển khai hội thảo hoặc tọa đàm khoa học cấp trường... Qua đó, cung cấp luận cứ khoa học, kiến nghị với cấp có thẩm quyền kịp thời có giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, góp phần thúc đẩy sự phát triển của tỉnh. Quan tâm cử cán bộ, giảng viên tham gia các Hội đồng phản biện đề tài khoa học cấp tỉnh. Triển khai nghiên cứu, ứng dụng các đề tài, hội thảo, tọa đàm khoa học cấp khoa, cấp trường gắn với hoạt động chuyên môn, phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; tham gia nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất các chủ trương, giải pháp theo yêu cầu chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng văn hóa trường Đảng chuẩn mực, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động của nhà trường và sức lan tỏa đến các trung tâm chính trị, địa phương, cơ sở

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý theo hướng dân chủ, khoa học, chuyên nghiệp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong Nhà trường.

- Tiếp tục cụ thể hoá các giá trị chuẩn mực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn liền với các chuyên đề hằng năm và toàn khoá. Phát huy truyền thống tốt đẹp của Nhà trường, nêu cao tinh thần ý thức, kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh; duy trì tập thể Trường, Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể hàng năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các phong trào thi đua đồng thời tích cực phát động các phong trào thi đua trong đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên, tạo động lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại và tiếp tục đảm bảo điều kiện tài chính cho hoạt động của Trường Chính trị

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bảo đảm kinh phí hoạt động và hiện đại hóa các trang, thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, học tập, nghiên cứu (*phòng học trực tuyến; phòng hội thảo khoa học, phòng chuyên gia, thư viện, lớp học được trang bị hiện đại, số hóa hỗ trợ giảng dạy và nghiên cứu...*); lãnh, chỉ đạo quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của Trường.

- Lãnh, chỉ đạo đưa việc đầu tư xây dựng chuẩn hóa Trường chính trị đảm bảo đầy đủ tiêu chí về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính của Trường chính trị chuẩn mức 2 năm 2027. Trước mắt tập trung đầu tư:

+ Thực hiện cải tạo, nâng cấp chỉnh trang cơ sở vật chất hiện có theo hướng hiện đại và đảm bảo cảnh quan đẹp...; đầu tư phương tiện kỹ thuật hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu (hội trường, phòng học, thư viện, phòng hội thảo...), hoàn thành trong năm 2023.

+ Thực hiện các dự án nâng cấp, mở rộng diện phòng học, phòng làm việc, khu nội trú...diện tích sử dụng đảm bảo tổng diện tích sử dụng đạt trên 30.000m², cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại, tiên tiến hoàn thành trong năm 2027.

Phần thứ tư TIẾN ĐỘ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- **Năm 2021:** Ban hành Đề án và xây dựng kế hoạch triển khai; chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ đã được phê duyệt.

+ Xây dựng đề án thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức gửi Ban tổ chức Trung ương phê duyệt.

+ Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên đi đào tạo nâng cao trình độ.

+ Tiếp tục hoàn thiện một số hạng mục đầu tư dự án “Xây dựng mới Nhà giảng đường và các phòng chức năng” theo tiến độ hoàn thành năm 2021.

+ Lập phương án, chủ trương đầu tư công xây dựng, nâng cấp tổng thể cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh giai đoạn 1 (2021-2024).

Các hạng mục chính: Khối nhà học tập và đào tạo (cải tạo, nâng cấp kết hợp xây dựng mới); Khối nhà hành chính (cải tạo, nâng cấp); Hạ tầng cảnh quan, sân vườn ngoài nhà (cải tạo, chỉnh trang); Khối hội trường, giảng đường lớn (nâng cấp kết hợp xây dựng mới); Khối nhà thư viện (xây dựng mới); Khối nhà ký túc xá cho học viên; nhà nghỉ chuyên gia, giảng viên (nâng cấp kết hợp xây dựng mới); Khối nhà thể dục thể thao giai đoạn 1 (xây dựng mới); Khối nhà ăn, căng tin; Mua sắm trang thiết bị, nội thất.

- **Năm 2022:** Tập trung thực hiện hoàn thiện các tiêu chí theo lộ trình đã được thể hiện trong Đề án.

+ Tổ chức mở lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi nâng ngạch, xét thăng hạng sau khi được Ban Tổ chức Trung ương phân bổ chỉ tiêu.

+ Cử cán bộ, giảng viên đi đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ theo kế hoạch.

+ Sắp xếp cán bộ đảm bảo lãnh đạo trường, khoa, phòng đạt chuẩn mức độ 1, đồng thời chuẩn bị đội ngũ để phát triển đội ngũ đạt chuẩn mức độ 2.

+ Triển khai thực hiện dự án xây dựng, nâng cấp tổng thể cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh giai đoạn 1 (2021-2024).

- **Năm 2023:** Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh công nhận trường chính trị chuẩn mức 1.

+ Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, xét thăng hạng viên chức.

+ Lập phương án, chủ trương đầu tư công xây dựng, nâng cấp tổng thể cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh giai đoạn 2 (2024-2027).

- **Từ 2024-2026:** Tập trung thực hiện hoàn thiện các tiêu chí theo lộ trình đã được thể hiện trong Đề án.

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức

+ Tiêu chí hoạt động đào tạo, bồi dưỡng

+ Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

+ Xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương

+ Triển khai thực hiện dự án xây dựng, nâng cấp tổng thể cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh giai đoạn 2 (2024-2027). Các hạng mục chính: Khu thể dục thể thao giai đoạn 2 (khu ngoài trời); Các hạng mục bổ trợ khác (quỹ đất mở rộng, khu công viên,...); Mua sắm trang thiết bị, nội thất

- **Năm 2027:** Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh công nhận trường chính trị chuẩn mức 2.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Kinh phí khái toán triển khai thực hiện Đề án là **700 tỷ**, trong đó:

- Danh mục thực hiện: **Phụ lục 2.**

- Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác

Phần thứ năm

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung, hoàn thiện quy định và kịp thời hướng dẫn thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; quan tâm đảm bảo biên chế ổn định của Trường Chính trị tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; tham mưu xây dựng đội ngũ lãnh đạo trường đạt chuẩn theo các mức độ; đảm bảo Trường Chính trị tỉnh là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức duy nhất ở cấp tỉnh. Tham mưu xây dựng vị trí việc làm

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chủ trì, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý chặt chẽ, định hướng tư tưởng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đúng định hướng công tác tư tưởng của Đảng.

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội thảo khoa học, tọa đàm khoa học, tổng kết thực tiễn; biên tập sách lý luận, chính trị phục vụ cho địa phương, cơ sở theo quy định.

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên trung tâm chính trị cấp huyện; bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho đội ngũ báo cáo viên cấp cơ sở...

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh: chỉ đạo HĐND tỉnh hằng năm bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng lộ trình. Xây dựng kế hoạch, tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền và các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Đề án.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: chỉ đạo UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, thẩm định, bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện Đề án (theo nhiệm vụ Phụ lục 2). Thực hiện giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học hằng năm; các chương trình nghiên cứu, tổng kết thực tiễn thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội... cho Trường Chính trị thực hiện.

5. Trường Chính trị tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Đề án theo từng nhóm giải pháp cụ thể, rõ nội dung công việc, rõ trách nhiệm của từng khoa, phòng, cá nhân, đảm bảo hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn mức 1 vào năm 2023, đạt chuẩn mức 2 vào năm 2027. Trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy tình hình, tiến độ, kết quả triển khai Đề án; đề xuất giải

quyết những khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh, bổ sung Đề án cho phù hợp thực tế.

- Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng, chủ động đề xuất các loại hình đào tạo, bồi dưỡng gắn với các điều kiện đặc thù của tỉnh và của trường để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nguồn cán bộ. Thực hiện nghiêm túc chương trình, giáo trình, quy chế quản lý đào tạo, quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, học tập; cập nhật thông tin trong giáo án và các tài liệu giảng dạy, học tập.

- Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, lựa chọn vấn đề nghiên cứu vừa mang tính thời sự, vừa mang tính chiến lược, đáp ứng đòi hỏi thực tiễn địa phương; chất lọc những kết quả nghiên cứu để chủ động tư vấn cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng nói riêng, xây dựng hệ thống chính trị nói chung vững mạnh.

- Phối hợp với các đơn vị của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc mở lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, viết sách chuyên khảo, sách tham khảo và kỷ yếu hội thảo.

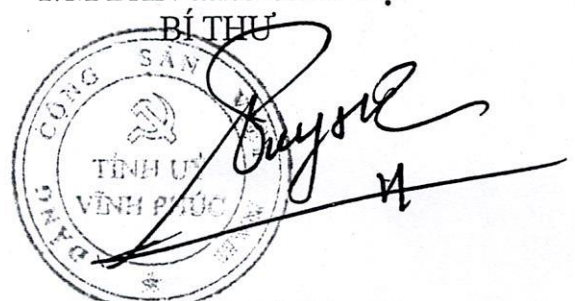
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tham mưu đề xuất danh sách giảng viên thỉnh giảng của Trường Chính trị tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

5. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, thủ trưởng các sở, ban, ngành cơ quan, đơn vị có liên quan; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức quán triệt, triển khai, chủ động phối hợp với Trường Chính trị tỉnh trong việc tổ chức thực hiện các nội dung trong Đề án.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để b/c),
- Học viện Chính trị quốc gia HCM,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban đảng, VPTU,
- Các sở, ngành, huyện, thành phố,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Hoàng Thị Thúy Lan

Phụ lục 1A:
THỰC TRẠNG VIỆC ĐẢM BẢO CÁC TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN MỨC 1

TT	Tên tiêu chí/ chỉ tiêu	Chỉ tiêu cụ thể	Đánh giá chuẩn mức 1			
			Đạt	Chưa đạt		
I	Thể chế, quy định (Điều 6, Quy định 11-QĐ/TW)					
1	Có đầy đủ các quy chế, quy định cụ thể hóa văn bản của Trung ương, địa phương bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, kịp thời, khả thi, không trái với văn bản của cấp trên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Đạt			
II	Đội ngũ cán bộ, viên chức (Điều 7, Điều 13 Quy định 11-QĐ/TW)					
1	Bảo đảm tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm		Đạt			
2	Lãnh đạo trường	1	Trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên, Có trình độ từ thạc sĩ trở lên, trong đó hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn		Đạt	
		2	Trình độ Cao cấp Lý luận chính trị (hoặc tương đương)		Đạt	
		3	Giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương trở lên		Đạt	
		4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc phương pháp dạy học tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm		Đạt	
		5	Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng HCM			Chưa đạt
		6	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên		Đạt	
3	Lãnh đạo khoa	1	Trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên			Chưa đạt
		2	Trình độ Cao cấp Lý luận chính trị (hoặc tương đương)			Chưa đạt

		3	Giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương trở lên		Chưa đạt
		4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc phương pháp dạy học tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm	Đạt	Chưa đạt
		5	Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng HCM		Chưa đạt
		6	Đề xuất từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên	Đạt	Chưa đạt
		7	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành nhiệm vụ tốt		Chưa đạt
		1	Có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên		Chưa đạt
		2	Trình độ Cao cấp Lý luận chính trị		Chưa đạt
4	<i>Lãnh đạo phòng</i>	3	Giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương trở lên		Chưa đạt
		4	Tham mưu, tổ chức đề án, dự án	Đạt	
		5	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	
		1	Đội ngũ giảng viên cơ hữu chiếm tỉ lệ đạt 75%	Đạt	
		2	Ít nhất 90% giảng viên cơ hữu có trình độ ThS trở lên		Chưa đạt
5	<i>Giảng viên (tính tất cả những người giữ ngạch giảng viên kể cả lãnh đạo trường, trưởng phòng khoa, phòng)</i>	3	100% giảng viên dạy lý luận chính trị có trình độ lý luận trung cấp lý luận trở lên	Đạt	
		4	100% giảng viên sau 7 năm có cao cấp lý luận		Chưa đạt
		5	100% có nghiệp vụ sư phạm	Đạt	
		6	Ít nhất 80% có chứng chỉ bồi dưỡng kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng HCM		Chưa đạt
		7	Ít nhất 60% giữ ngạch GVC		Chưa đạt
		8	100% áp dụng phương pháp dạy học tích cực	Đạt	

		9	100% hoàn thành nhiệm vụ	Dạt	
		10	Xây dựng đội ngũ thỉnh giảng	Dạt	
III	Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng (Điều 8, Quy định 11-QĐ/TW)				
1	Thực hiện đủ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao			Dạt	
2	Thực hiện đúng, đủ các chương trình được giao			Dạt	
3	Ít nhất 1/3 số lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung				Chưa đạt
4	Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng và các quyết định khác về đào tạo bồi dưỡng			Dạt	
5	Kết quả đánh giá chất lượng DTBD từ mức khá trở lên			Dạt	
IV	Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (Điều 9, Quy định 11-QĐ/TW)				
1	Ít nhất 03 đề tài cấp trường			Dạt	
2	Ít nhất 03 đề tài cấp tỉnh trở lên (hoặc 03 đề tài khoa học công nghệ)			Dạt	
3	Từ 03 hội thảo, tọa đàm cấp trường			Dạt	
4	Từ 03 hội thảo, tọa đàm từ cấp tỉnh trở lên				Chưa đạt
5	Kết quả nghiên cứu được chuyên giao			Dạt	
6	Bảo cáo kiến nghị từ kết quả nghiên cứu đề tài cấp tỉnh, nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh trở lên			Dạt	
7	Xuất bản ít nhất 05 cuốn sách				Chưa đạt
8	Xuất bản ít nhất 03 số báo tin/năm trở lên			Dạt	
9	Xây dựng và cập nhật trang thông tin điện tử của trường			Dạt	
V	Xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương (Điều 10, Quy định 11-QĐ/TW)				
1	Xây dựng tiêu chí văn hoá ứng xử			Dạt	
2	Thực hiện tốt học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh			Dạt	

3	100% cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện ứng xử văn hóa trường đảng		Đạt	
4	Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên		Đạt	
5	Tổ chức đảng, đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên		Đạt	
6	Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên		Đạt	
7	Thực hiện tốt quy chế dân chủ		Đạt	
8	Tham gia đầy đủ, tích cực các phong trào thi đua		Đạt	
VI Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính (Điều 11, Quy định 11-QĐ/TW)				
1	Đủ cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ học tập		Đạt	
2	Bảo đảm chất lượng giảng dạy		Đạt	
3	Diện tích sử dụng từ 20000 m ²		Đạt	
4	Tài chính đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động		Đạt	
Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn mức 1		1	Đã đạt	40
Tổng chỉ tiêu (56)		2	Chiếm %	71.4
		3	Dự kiến đạt chuẩn	2023

Phụ lục 1 B
THỰC TRẠNG VIỆC ĐẢM BẢO CÁC TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN MỨC 2

TT	Tên tiêu chí/ chỉ tiêu	Chỉ tiêu cụ thể	Đánh giá chuẩn mức 1	
			Đạt	Chưa đạt
I	Thế chế, quy định (Điều 12, Quy định 11-QĐ/TW)			
I	Có đầy đủ các quy chế, quy định cụ thể hóa văn bản của Trung ương, địa phương bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, kịp thời, khả thi, không trái với văn bản của cấp trên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Đạt	
II	Đội ngũ cán bộ, viên chức (Điều 13, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Lãnh đạo trường	1	Có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn	Chưa đạt
		2	Giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương trở lên (hoặc có trình độ QLNN theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I)	Chưa đạt
		3	Xây dựng được mô hình điển hình trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được Tỉnh ủy hoặc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Nội vụ công nhận. Có mô hình được nhân rộng trong cụm hoặc trong khu vực, hoặc trong cả nước.	Chưa đạt
3	Lãnh đạo khoa	1	Ít nhất 50% lãnh đạo khoa có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội nhân văn.	Chưa đạt
		2	Giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương trở lên (hoặc có trình độ QLNN theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I)	Chưa đạt
		3	Chỉ đạo, đề xuất thành công ít nhất 01 đề tài khoa học cấp tỉnh trở lên	Chưa đạt

		4	Chỉ đạo, điều hành khoa đảm nhận được các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng nhiệm vụ được lãnh đạo trường phân công, phân cấp.	Đạt	
		5	Xây dựng được mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được lãnh đạo trường hoặc cấp trên công nhận.		Chưa đạt
		1	Trường phòng hoặc phó trường phòng phụ trách nghiên cứu khoa học của phòng quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn.		Chưa đạt
4	Lãnh đạo phòng	2	Giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp từ hạng II) trở lên. Trong đó, người đứng đầu giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I).		Chưa đạt
		3	Xây dựng được mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được lãnh đạo trường hoặc cấp trên công nhận.	Đạt	
5	Giảng viên (tính tất cả những người giữ ngạch giảng viên kể cả lãnh đạo trường, trưởng phó khoa, phòng)	1	Đội ngũ giảng viên (cơ hữu và kiêm nhiệm) có tỷ lệ ít nhất 80% số đội ngũ cán bộ, viên chức.	Đạt	
		2	100% giảng viên có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy, trong đó mỗi khoa ít nhất 1 tiến sĩ (không kể lãnh đạo khoa).		Chưa đạt
		3	Giảng viên chính chiếm từ 80% trở lên trong tổng số giảng viên của trường, trong đó ít nhất 01 giảng viên cao cấp.		Chưa đạt
III	Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng (Điều 14, Quy định 11-QĐ/TW)				
1	Đảm bảo tỷ lệ lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung tại trường so với hệ không tập trung ít nhất $\frac{1}{2}$ (1 lớp tập trung/ 2 lớp không tập trung)				
2	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.				
				Đạt	

3	Thực hiện được việc đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng về chương trình, học viên, giảng viên, cơ sở vật chất, khóa bồi dưỡng, hiệu quả sau bồi dưỡng. Kết quả đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đạt mức tốt.			Chưa đạt
IV	Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (Điều 15, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Thực hiện ít nhất 05 đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.			Chưa đạt
2	Tham mưu tổ chức ít nhất 01 cuộc hội thảo khoa học cấp bộ trở lên			Chưa đạt
3	Xuất bản được tạp chí, bản tin “thông tin lý luận và thực tiễn” ít nhất 4 kỳ/năm.		Đạt	
4	Trang thông tin điện tử được cập nhật thường xuyên, có kết nối với một số trang thông tin điện tử của tỉnh và Trung ương.			Chưa đạt
V	Xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương (Điều 16, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Có tập thể hoặc cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được khen thưởng từ cấp tỉnh và tương đương trở lên trong thực hiện văn hóa công sở, văn hóa trường Đảng theo quy định.			Chưa đạt
2	Tổ chức Đảng, đoàn thể của trường hoạt động hiệu quả và hàng năm được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.			Chưa đạt
3	Hàng năm, trường được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ			Chưa đạt
4	Tham gia có chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua; xây dựng được mô hình điển hình tiên tiến trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được cơ quan có thẩm quyền công nhận.		Đạt	
VI	Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính (Điều 17, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Có cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.			Đạt
2	Diện tích sử dụng từ 30000 m ²			Đạt
Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn mức 2 Tổng chỉ tiêu (37)		1	Đã đạt:	07
		2	Chiếm %	18.9%
		3	Dự kiến đạt chuẩn	2027

Phụ lục 2

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ HIỆN ĐẠI HÓA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VINH PHÚC

TT	Tên Dự án/nhiệm vụ	Mức độ yêu cầu	Tổng mức đầu tư tối đa (triệu đồng)	Thời gian thực hiện
1	Dự án Xây dựng mới Nhà giảng đường và các phòng chức năng		20.000	Hoàn thành trong năm 2021
2	Dự án Xây dựng, nâng cấp tổng thể cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh:	Kiến trúc xây dựng và cảnh quan đẹp, tiện nghi, đồng bộ, đảm bảo các tiêu chí trường chính trị đạt chuẩn; vừa là nơi đào tạo lý luận chính trị nói riêng và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cho tỉnh nói chung	630.000	2021 -2027
2.1	Giai đoạn 1: 2021-2024		450.000	2021 -2024
	Khởi nhà học tập và đào tạo (cải tạo, nâng cấp kết hợp xây dựng mới)	Phòng học rộng rãi, được thiết kế với tính linh hoạt, tương tác cao; áp dụng những công nghệ hiện đại tiên tiến như: học trực tuyến, có hệ thống điểm danh, giám sát lớp học.		

Khối nhà hành chính (cải tạo, nâng cấp)	Có các phòng chức năng: Hội thảo quốc tế; phòng khảo thí với chức năng phục vụ việc ra đề, chấm bài; hội nghị, hội thảo trực tuyến; phòng Tổ bộ môn; phòng phương pháp giảng dạy; phòng truyền thông; phòng khách,...		
Hạ tầng cảnh quan, sân vườn ngoài nhà (cải tạo, chỉnh trang).	- Cảnh quan xanh, sạch, đẹp; có không gian giải trí, ngắm cảnh và hoạt động ngoài trời; cây xanh, bóng mát. - Có khu vực đỗ xe.		
Khối hội trường, giảng đường lớn (nâng cấp kết hợp xây dựng mới)	Hội trường, giảng đường 500 chỗ ngồi hiện đại, đáp ứng đa dạng các sự kiện hội nghị, hội thảo, giảng dạy, văn nghệ.		
Khối nhà thư viện (xây dựng mới)	Nhà thư viện ứng dụng công nghệ số, có chức năng lưu trữ tài liệu số; gồm các chức năng như khu lưu trữ tài liệu, khu đọc, khu thảo luận, khu trung tâm nghe nhìn đa phương tiện, không gian sáng tạo, học tập và nghiên cứu,...		
Khối nhà ký túc xá cho học viên; nhà nghỉ chuyên gia, giảng viên (nâng cấp kết hợp xây dựng mới)	- Nhà ký túc xá có phòng ở tiện nghi (tiếp khách, làm việc, nghỉ, vệ sinh). - Khu nhà nghỉ chuyên gia, giảng viên.		
Khối nhà thể dục thể thao giai đoạn 1 (xây dựng mới)	- Có nhà thể thao đa năng trong nhà cho các môn thể thao bóng chuyền, cầu lông, phòng luyện tập thể chất.		
Khối nhà ăn, căng tin	Đáp ứng nhu cầu ăn, giải trí, giao lưu		

	Mua sắm trang thiết bị, nội thất	Đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập trong giai đoạn		
2.2	Giai đoạn 2: 2024-2017		180.000	2024-2027
	Khu thể dục thể thao giai đoạn 2 (khu ngoài trời)	Có sân thể thao ngoài trời, bể bơi		
	Mua sắm trang thiết bị, nội thất	Đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập trong giai đoạn		
	Các hạng mục bổ trợ khác (quỹ đất mở rộng, khu công viên,...)			
3	Hỗ trợ đào tạo đội ngũ quản lý, giảng viên, mua sắm tài liệu và các nhiệm vụ khác		50.000	2022-2027
Tổng giai đoạn 2021-2027			700.000	